

Phụ lục 4a. Mẫu Phiếu đánh giá tiêu chí đối với các chương trình đào tạo

PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ (TĐG)

Nhóm công tác hoặc cá nhân: Nguyễn Thị Thanh Thanh

Tiêu chuẩn 6: Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên

Tiêu chí 6.7. Các loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của giảng viên và nghiên cứu viên được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.

1. Mô tả hiện trạng

Trường đã ban hành văn bản quy định cụ thể về các loại hình và số lượng sản phẩm NCKH mà GV phải thực hiện theo năm học. Theo đó, số giờ nghỉ vụ NCKH của GV là 200 giờ mỗi năm, được tính trên các hoạt động nghiên cứu trong trường và ngoài trường. Nếu số giờ NCKH vượt trên mức tối thiểu quy định, GV sẽ được thanh toán phần vượt trên. Ngoài ra, đối với GV có bài báo quốc tế thuộc danh mục có chỉ số công bố định kỳ, Trường có chính sách hỗ trợ kinh phí sửa các bài báo khoa học viết bằng tiếng Anh hoặc Ban hỗ trợ xuất bản bài báo khoa học và hỗ trợ quá trình nộp bài báo và chi trả các lệ phí đăng bài báo khoa học theo yêu cầu của Tạp chí, bên cạnh đó, tác giả còn được khen thưởng từ 3.000.000 đồng đến 44.700.000 đồng tùy theo mức chỉ số ISI, SCOPUS. GV tham gia biên soạn và cập nhật giáo trình sẽ được thanh toán theo Quy chế chi tiêu nội bộ[H6.06.07.01].

Các loại hình và số lượng các hoạt động NCKH của GV được quy định và hướng dẫn cụ thể trong các văn bản của Trường ĐHQĐ. [H6.06.07.02]. Hoạt động NCKH được quản lý bởi Phòng KHCN. Ngoài ra, HĐKH&ĐT Khoa Sư phạm Khoa học Tự nhiên được thành lập bao gồm các thành viên và thư ký Hội đồng, có nhiệm vụ định hướng và triển khai các hoạt động NCKH của Khoa Sư phạm Khoa học Tự nhiên [H6.06.07.03]. Để hoạt động NCKH được đa dạng và thúc đẩy việc trao đổi học thuật, Khoa Sư phạm Khoa học Tự nhiên cũng quan tâm và khuyến khích các GV tham dự hội thảo NCKH, viết bài NCKH ở các trường khác có đào tạo các chuyên ngành tương ứng trong khoa.

Kết quả đánh giá về mức độ đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng các hoạt động NCKH của GV được giám sát và đối sánh hằng năm để cải tiến chất lượng hoạt động NCKH: Nhằm cải tiến chất lượng hoạt động NCKH của GV, Trường luôn quan tâm, giám sát và đối sánh hằng năm, từ đó, có những điều chỉnh kịp thời định mức thời lượng hoạt động NCKH cũng như các chính sách khen thưởng cho GV [H6.06.07.04].

Hằng năm, Khoa tổ chức các hội thảo chuyên ngành cấp Khoa và Trường để các GV có điều kiện trao đổi lẫn nhau về chuyên môn và nâng cao chất lượng NCKH [H6.06.07.05]. Khoa cũng đã phát hành Kỷ yếu hội thảo, trong đó có trên công trình nghiên cứu của GV cơ hữu của Khoa. Bên cạnh đó, Khoa thường xuyên phối

hợp với Trường tổ chức các buổi tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực NCKH [H6.06.07.06] phù hợp với xu hướng nghiên cứu mới và các định hướng phát triển KHCN trong tương lai. Việc quản lý đề tài NCKH được thực hiện theo quy định chung của Trường [H6.06.07.07].

Kết quả NCKH của GV có sự cải tiến về chất lượng và số lượng qua từng năm. Bên cạnh các công trình nghiên cứu được công bố trong nước, từ năm 2018, GV trong Khoa đã có những bài nghiên cứu được đăng trên các tạp chí quốc tế. Đến năm học 2022-2023, có 10 đề tài, nhiều bài nghiên cứu (19 bài) được đăng trên các tạp chí chuyên ngành, tạp chí trong nước và quốc tế. Bên cạnh đó, mỗi GV tự trang bị tài liệu hướng dẫn học tập như giáo trình, sách hướng dẫn trong công tác giảng dạy. Có (18)% GV bộ môn Toán của Khoa có tham gia viết bài tham luận hội thảo trong và ngoài trường, nhiều bài tham luận được lựa chọn đăng trên các tạp chí trong nước và quốc tế.

Bảng 6.7.1. Thống kê số lượng đề tài NCKH qua các năm

TT	Phân loại đề tài	Hệ số**	Số lượng					Tổng (đã quy đổi)
			2018–2019	2019 - 2020	2020 - 2021	2021–2022	2022-2023	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Đề tài cấp NN	2,0		1			1	4
2	Đề tài cấp Bộ*	1,0			1			1
3	Đề tài cấp trường	0,5	1	2	1	1	1	3
4	Tổng		1	3	2	1	2	8

* Bao gồm đề tài cấp Bộ hoặc tương đương, đề tài nhánh cấp Nhà nước.

**Hệ số quy đổi: Dựa trên nguyên tắc tính điểm công trình của Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước (có điều chỉnh).

Bảng 6.7.2. Số lượng bài báo của GV qua từng năm

TT	Phân loại tạp chí	Hệ số**	Số lượng					Tổng (đã quy đổi)
			2018–2019	2019 - 2020	2020 - 2021	2021–2022	2022-2023	
1	Tạp chí khoa học quốc tế	1,5	2	3	1	9	1	24
2	Tạp chí khoa	1,0		1		1	1	3

	học cấp ngành trong nước							
3	Tạp chí / tập san của cấp trường	0,5						
	Tổng							27

Một số đề tài NCKH của GV được ứng dụng vào công tác giảng dạy và nội dung học tập của SV:

Bảng 6.7.3. Số lượng các đề tài NCKH ứng dụng vào công tác giảng dạy

TT	Phân loại tạp chí	Hệ số**	Số lượng					Tổng (đã quy đổi)
			2018–2019	2019 - 2020	2020 - 2021	2021–2022	2022-2023	
1	Tạp chí khoa học quốc tế	1,5	2	3	1	9	1	24
2	Tạp chí khoa học cấp ngành trong nước	1,0		1		1	1	3
	Tổng	...	2	4	1	10	2	27

**Hệ số quy đổi: Dựa trên nguyên tắc tính điểm công trình của Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước (có điều chỉnh).

2. Điểm mạnh

Các loại hình và số lượng các hoạt động NCKH của GV Khoa Sư phạm Khoa học Tự nhiên được cải tiến hàng năm. Hoạt động NCKH của GV đa dạng về nội dung và hình thức, Trường có chính sách để thu hút GV tiếp tục tham gia viết bài trên các tạp chí quốc tế.

3. Điểm tồn tại

Hiện nay số lượng GV Khoa Sư phạm Khoa học Tự nhiên có các bài nghiên cứu khoa học được đăng trên tạp chí quốc tế còn ít.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
----	----------	----------	-------------------------	-------------------------------------	---------

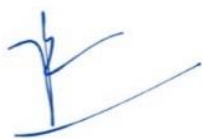
1	Khắc phục điểm tồn tại	Từ năm học 2023 - 2024, Khoa sẽ khuyến khích các GV tham gia nhiều hơn vào các công trình NCKH cấp Bộ, cấp nhà nước và tăng cường đăng tải kết quả các công trình khoa học lên các tạp chí trong nước và quốc tế có chỉ số cao. Đồng thời kiến nghị Trường có thêm các chính sách hỗ trợ cho các GV có nhiều công trình NCKH.	Khoa SP KHTN	Từ năm học 2023 - 2024 trở đi
2	Phát huy điểm mạnh	Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh quy chế tính giờ NCKH rõ ràng, chi tiết và minh bạch, ngoài ra việc thống kê tính giờ NCKH được thực hiện nghiêm túc, công bằng hằng năm, góp phần tạo sự hài lòng, phát triển, sự đồng thuận trong toàn đơn vị.	ĐHĐN	Từ năm học 2023 - 2024 trở đi

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí:

Đánh dấu (x) vào một trong các ô dưới đây:

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
				x		

Xác nhận
của trưởng nhóm công tác



Nguyễn Thị Thanh Thanh

Đồng Nai, ngày 19 tháng 05 năm 2023

Người viết
(Ký, ghi rõ họ và tên)



Nguyễn Thị Thanh Thanh